

Số: 65 /BC-TTPTQD

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 9 năm 2025

BÁO CÁO

Nội dung về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thực hiện theo Công văn số 581/TTr-NV2V/v đơn đốc báo cáo công tác PCTNLPTC Quý III, 9 tháng đầu năm 2025

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, lãng phí, tiêu cực qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách)

đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Cơ quan, đơn vị đã thực hiện công khai, minh bạch theo đúng quy định của pháp luật và các hướng dẫn của cấp có thẩm quyền. Nội dung công khai bao gồm:

- Công khai kế hoạch công tác, tài chính, ngân sách, mua sắm công, đầu tư xây dựng cơ bản;

- Công khai kết quả tuyển dụng, bổ nhiệm, điều động cán bộ, công chức;

- Công khai các quyết định, văn bản liên quan đến quyền, nghĩa vụ của cán bộ, công chức và người dân.

Các hình thức công khai được thực hiện đầy đủ như: niêm yết tại trụ sở, thông báo trong các cuộc họp cơ quan... góp phần nâng cao tính minh bạch, giảm nguy cơ tham nhũng, tiêu cực.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

- Cơ quan, đơn vị đã rà soát, ban hành và thực hiện nghiêm túc các định mức, tiêu chuẩn, chế độ liên quan đến:

- Chi tiêu nội bộ, sử dụng tài sản công, mua sắm, công tác phí;

- Sử dụng điện, nước, văn phòng phẩm, xăng xe, chi phí hội họp;

- Chế độ bồi dưỡng, phụ cấp và chi trả lương theo quy định hiện hành.

Việc xây dựng và thực hiện các định mức, tiêu chuẩn được công khai, rõ ràng, đảm bảo đúng đối tượng, đúng quy định, tránh thất thoát, lãng phí ngân sách.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị được quán triệt và ký cam kết thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử, đạo đức công vụ. Một số nội dung trọng tâm như:

- Không lợi dụng chức vụ, quyền hạn để vụ lợi cá nhân;

- Không nhũng nhieu, gây phiền hà trong giải quyết công việc;

- Gương mẫu trong giao tiếp, ứng xử, thực hiện nhiệm vụ được giao.

Trong kỳ không có trường hợp nào vi phạm quy tắc ứng xử đến mức phải xử lý kỷ luật. Các hành vi chưa phù hợp đều được nhắc nhở, chấn chỉnh kịp thời.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Thực hiện đúng quy định về chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực đối với các vị trí nhạy cảm.

Trong kỳ, chưa phát sinh trường hợp phải chuyển đổi vị trí công tác theo quy định. Tuy nhiên, đơn vị vẫn duy trì rà soát định kỳ để chủ động thực hiện khi có yêu cầu.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Trung tâm đẩy mạnh ứng dụng phần mềm quản lý văn bản; triển khai lưu trữ điện tử, số hóa dữ liệu quỹ đất; áp dụng chữ ký số, phần mềm quản lý văn bản, họp trực tuyến; góp phần minh bạch, rút ngắn thời gian xử lý công việc và giảm nguy cơ phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Việc thanh toán không dùng tiền mặt được triển khai hiệu quả trong các giao dịch như chi lương, chi phụ cấp, thanh toán hợp đồng, mua sắm công... đảm bảo công khai, minh bạch.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Trong kỳ, đơn vị đã triển khai nghiêm túc việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập đối với các đối tượng có nghĩa vụ kê khai theo quy định.

+ Tổng số người kê khai: 3 người; số bản kê khai được công khai: 3 bản;

Việc kiểm soát tài sản, thu nhập được thực hiện đúng thời hạn, không phát hiện trường hợp kê khai không trung thực.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo.

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý

- Trong quý III/2025, Trung tâm không phát hiện vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; các phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận, xử lý kịp thời; phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng trong kiểm tra, xác minh khi có yêu cầu, bảo đảm khách quan, đúng quy định.

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán.

- Trong kỳ báo cáo, cơ quan, đơn vị chưa phát sinh tiêu cực nào như: quản lý tài chính, đầu tư công, mua sắm tài sản, công tác cán bộ, cấp phát ngân sách Dự toán mua sắm sửa chữa

- Qua thanh tra, kiểm toán không phát hiện vụ việc có dấu hiệu vi phạm

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong kỳ, cơ quan không tiếp nhận đơn thư phản ánh, tố cáo liên quan đến hành vi tham nhũng, tiêu cực.

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác (nếu có)

Ngoài hoạt động thanh tra, kiểm toán, một số vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực còn được phát hiện thông qua:

- Công tác tự kiểm tra nội bộ;

- Thông tin phản ánh từ báo chí, dư luận xã hội;

- Đánh giá rủi ro trong hoạt động chuyên môn;
- đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương
 - Số vụ việc có dấu hiệu tham nhũng chuyển sang cơ quan điều tra: Không.
- e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng
 - Tổng số tiền, tài sản tham nhũng phát hiện được: Không.
 - Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng: Không.
- f) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu
 - Thực hiện quy định về trách nhiệm người đứng đầu được tăng cường, đặc biệt trong các lĩnh vực quản lý nhạy cảm.
 - Kết quả áp dụng biện pháp tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển sang vị trí khác;
 - Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng: khiển trách, cảnh cáo, cách chức: Không phát hiện trường hợp nào.

4. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Trong kỳ báo cáo, đơn vị đã triển khai nhiều hoạt động nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan truyền thông, doanh nghiệp và người dân trong công tác phòng, chống tham nhũng, cụ thể:

- Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN-LPTC đến đoàn viên, hội viên và nhân dân;
- Tổ chức các hội nghị đối thoại, tiếp xúc người dân, qua đó tiếp thu ý kiến, kiến nghị của nhân dân đối với các biểu hiện tiêu cực trong hoạt động quản lý nhà nước;
- Tăng cường vai trò giám sát của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng trong các hoạt động liên quan đến đầu tư công, chi tiêu tài chính, xây dựng cơ bản;
- Vận động doanh nghiệp và tổ chức xã hội tham gia thực hiện liêm chính trong kinh doanh, cam kết không chi "hoa hồng", không tham gia các hành vi tiêu cực để được ưu tiên chính sách;

- Đảm bảo các kênh tiếp nhận thông tin, tố cáo, phản ánh từ nhân dân được duy trì hoạt động hiệu quả, như hộp thư góp ý, đường dây nóng, cổng thông tin điện tử.

b) Những kết quả, đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Các tổ chức, cá nhân trong xã hội đã có nhiều đóng góp thiết thực trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, cụ thể:

- Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên tham gia giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, góp phần đảm bảo minh bạch, công khai trong quản lý và sử dụng ngân sách, tài sản công;

- Cơ quan báo chí và nhà báo phản ánh kịp thời nhiều vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực; đồng thời tuyên truyền các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong đấu tranh chống tham nhũng;

- Ban Thanh tra nhân dân tại các cơ sở tham gia giám sát công tác cán bộ, công tác tài chính, đầu tư xây dựng, kịp thời phát hiện những biểu hiện vi phạm; - Công dân tích cực phản ánh, tố cáo các hành vi vi phạm, tạo áp lực xã hội lên các hành vi tiêu cực, đồng thời phối hợp với cơ quan chức năng trong quá trình xác minh, xử lý thông tin;

- Doanh nghiệp ngày càng ý thức được trách nhiệm pháp lý và đạo đức kinh doanh, tham gia thực hiện cơ chế kiểm soát nội bộ, công khai minh bạch hoạt động tài chính và nghĩa vụ thuế.

c) Kết quả việc bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng.

Trong kỳ báo cáo, đơn vị đã thực hiện nghiêm túc các quy định về bảo vệ người tố cáo, nhất là trong các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng. Không để xảy ra tình trạng trù dập, trả thù người tố cáo.

Ngoài ra, đơn vị đã ban hành văn bản nội bộ hướng dẫn thực hiện quy trình tiếp nhận, bảo vệ và xử lý thông tin tố cáo theo đúng quy định tại Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành.

5. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng

a) Việc thực hiện Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng;

b) Kết quả thực hiện các hoạt động về nghiên cứu, đào tạo, xây dựng chính sách, hỗ trợ tài chính, trợ giúp kỹ thuật, trao đổi thông tin, kinh nghiệm trong

phòng, chống tham nhũng và các hoạt động hợp tác quốc tế khác về phòng, chống tham nhũng (nếu có).

6. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các kết luận của Ban Chỉ đạo

- Kết quả thực hiện kết luận các Phiên họp, Cuộc họp của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC, Ban Chỉ đạo PCTNLPTC tỉnh;

Cơ quan đã quán triệt nghiêm túc và triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung chỉ đạo tại các Kết luận phiên họp, cuộc họp của Ban Chỉ đạo Trung ương và Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về PCTNLPTC. Một số nội dung trọng tâm đã thực hiện gồm:

+ Rà soát, đẩy nhanh tiến độ xử lý các vụ việc, vụ án thuộc diện theo dõi, chỉ đạo;

+ Kiểm tra, đánh giá việc tổ chức thực hiện các kết luận tại đơn vị trực thuộc;

+ Chỉ đạo xây dựng báo cáo kết quả thực hiện gửi về cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo đúng thời hạn.

- Kết quả chỉ đạo thực hiện các kết luận, kiến nghị của các Đoàn kiểm tra giám sát, sát của Ban Chỉ đạo, Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC, Ban Chỉ đạo PCTNLPTC tỉnh;

Trong kỳ báo cáo, đơn vị đã thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị sau kiểm tra, giám sát, cụ thể:

+ Tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với các tập thể, cá nhân liên quan;

+ Khắc phục các tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra, trong đó tập trung vào minh bạch tài chính, công tác cán bộ và công khai thủ tục hành chính;

+ Báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị gửi cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

- Kết quả chỉ đạo thực hiện cơ chế phối hợp phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực trong quá trình kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.

- Kết quả chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác giám định, định giá tài sản trong giải quyết các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực.

+ Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, đặc biệt trong các vụ việc nghiêm trọng, dư luận quan tâm;

+ Duy trì chế độ họp giao ban liên ngành hoặc báo cáo đột xuất để kịp thời tháo gỡ khó khăn, thống nhất phương án xử lý;

+ Tổ chức đánh giá sơ kết công tác phối hợp định kỳ, kịp thời phát hiện bất cập trong luồng xử lý vụ việc.

- Kết quả chỉ đạo xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách; việc cho từ chức, miễn nhiệm, bố trí công tác khác đối với cán bộ do trách nhiệm chính trị của người đứng đầu, tập thể lãnh đạo hoặc sau khi bị kỷ luật.

+ Trong kỳ về xử lý trách nhiệm không phát hiện trường hợp là người đứng đầu hoặc cấp phó để xảy ra tham nhũng, tiêu cực tại đơn vị phụ trách;

+ Việc xử lý đảm bảo nguyên tắc rõ trách nhiệm chính trị, không né tránh, không bao che.

- Kết quả chỉ đạo chấn chỉnh, xử lý tình trạng “sợ trách nhiệm” và “*tham nhũng vặt*”.

+ Đã tổ chức các cuộc họp, hội nghị quán triệt, yêu cầu cán bộ, công chức nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, làm việc cầm chừng;

+ Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xây dựng quy trình giải quyết công việc rõ ràng, công khai thời gian xử lý, người chịu trách nhiệm từng khâu;

+ Thiết lập và duy trì kênh phản ánh của người dân, doanh nghiệp đối với biểu hiện “*tham nhũng vặt*”, những nhiễu trong giải quyết hồ sơ, thủ tục;

+ Trong kỳ về xử lý hành chính không phát hiện trường hợp vi phạm liên quan đến thái độ, trách nhiệm giải quyết công việc.

- Kết quả PCTNLPTC trong các cơ quan có chức năng PCTNLPTC ở địa phương.

+ Các cơ quan như Thanh tra, Kiểm tra, Công an, Viện Kiểm sát, Tòa án... tiếp tục được kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng cán bộ;

+ Không phát hiện trường hợp nào cán bộ thuộc cơ quan PCTN vi phạm đạo đức, có hành vi tiêu cực trong kỳ báo cáo;

+ Đơn vị tăng cường công tác tự kiểm tra nội bộ, kịp thời phát hiện, xử lý dấu hiệu vi phạm (nếu có);

+ Đã xây dựng cơ chế giám sát nội bộ, kê khai tài sản, thu nhập và quy tắc ứng xử đặc thù đối với cán bộ làm công tác PCTNLPTC.

7. Kết quả công tác cải cách tư pháp

- Kết quả thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp theo chương trình, kế hoạch công tác của địa phương, đơn vị.

Trong kỳ báo cáo, các cơ quan có chức năng tư pháp trên địa bàn đã triển khai đồng bộ các nhiệm vụ cải cách tư pháp theo tinh thần Nghị quyết số 49-

NQ/TW của Bộ Chính trị và kế hoạch của Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương: Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, điều hành thực hiện các nội dung cải cách tư pháp;

- Kết quả củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ tư pháp, bổ trợ tư pháp và đảm bảo cơ sở vật chất cho hoạt động tư pháp:

+ Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với quy định của Đảng và pháp luật;

+ Quan tâm đầu tư nâng cấp trụ sở, trang thiết bị làm việc của các cơ quan tư pháp tại địa phương.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG

1. Đánh giá tình hình

a) Đánh giá tình hình tham nhũng trong phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương và nguyên nhân

Trong kỳ báo cáo, tình hình tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi quản lý của cơ quan về cơ bản được kiểm soát, không phát hiện vụ việc tham nhũng lớn, nghiêm trọng, phức tạp gây bức xúc trong dư luận xã hội.

Tuy nhiên, vẫn còn một vài biểu hiện tiêu cực như: Biểu hiện né tránh, sợ sai của một bộ phận cán bộ, viên chức.

- Nguyên nhân: Một bộ phận cán bộ, công chức chưa thực hiện nghiêm quy tắc đạo đức công vụ.

b) So sánh tình hình với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước: Là đơn vị thực hiện việc sắp xếp lại tổ chức bộ máy từ Trung tâm Phát triển quỹ đất thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên thành Trung tâm Phát triển quỹ đất thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên. So với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước, tình hình tham nhũng có những diễn biến phức tạp hơn. Tuy nhiên cũng ghi nhận những nỗ lực và kết quả đạt được trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí được đưa ra công khai, minh bạch, thể hiện quyết tâm của Đảng và Nhà nước trong cuộc chiến chống “giặc nội xâm”. Trung tâm thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy theo hướng hiệu lực, hiệu quả; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng phòng, chi nhánh; kiện toàn đội ngũ cán bộ phụ trách công tác kiểm tra, giám sát; nâng cao năng lực, trách nhiệm, qua đó tăng cường hiệu quả phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Nhìn chung, tình hình tham nhũng vẫn là một thách thức lớn đối với sự phát triển của đất nước. Để đạt được những kết quả thực chất và bền vững trong công tác phòng, chống tham nhũng, cần có sự vào cuộc đồng bộ, quyết liệt của cả hệ thống chính trị, sự

tham gia tích cực của toàn xã hội. Cần tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Đồng thời, cần có những giải pháp đột phá, sáng tạo, phù hợp với tình hình thực tế để ngăn chặn và đẩy lùi tham nhũng, xây dựng một xã hội liêm chính, minh bạch, phát triển bền vững.

2. Dự báo tình hình tham nhũng

a) Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới (khả năng tăng, giảm về số vụ việc, số đối tượng, tính chất, mức độ vi phạm...)

Trong thời gian tới, tình hình tham nhũng có thể tiếp tục diễn biến phức tạp nếu không có giải pháp quyết liệt, đồng bộ. Một số khả năng: Biểu hiện “tham nhũng vặt”, những nhiều người dân, doanh nghiệp có thể tiếp tục xảy ra, nhất là tại bộ phận, nhạy cảm Bồi thường GPMB; Quản lý và Phát triển quỹ đất trong giải quyết dự án làm chủ đầu tư, đấu giá quyền sử dụng đất; đấu thầu dự án có sử dụng đất;

b) Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi dễ xảy ra nhiều tham nhũng cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng.

Một số lĩnh vực, vị trí công tác vẫn tiềm ẩn nguy cơ cao xảy ra tham nhũng, tiêu cực:

- Đấu thầu, mua sắm công, đầu tư xây dựng – nhất là các gói thầu sử dụng ngân sách nhà nước, vốn ODA, tài sản công;
- Quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường – đặc biệt là cấp giấy chứng nhận, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi – bồi thường;
- Thu, chi ngân sách, tài chính – kế toán trong các đơn vị hành chính sự nghiệp;
- Lĩnh vực tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, nhất là tại đơn vị sự nghiệp công lập;
- Công tác cấp phép, thanh tra chuyên ngành;
- Giải quyết thủ tục hành chính tại một số bộ phận trực tiếp tiếp xúc với người dân, doanh nghiệp.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của bộ, ngành, địa phương;

- Trong những năm qua, công tác PCTN,LP,TC đã được triển khai đồng bộ, quyết liệt trên nhiều lĩnh vực, từ trung ương đến địa phương. Nhiều vụ án

tham nhũng lớn, phức tạp đã được phát hiện, điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh, góp phần răn đe, phòng ngừa. Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng như công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức, cải cách thủ tục hành chính... đã được tăng cường và có những kết quả nhất định. Tuy nhiên, hiệu lực, hiệu quả của công tác này vẫn còn những hạn chế nhất định. Tình trạng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực vẫn còn diễn ra ở nhiều lĩnh vực, gây bức xúc trong dư luận xã hội, làm giảm sút lòng tin của nhân dân vào Đảng và Nhà nước.

2. So sánh hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực kỳ này với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước;

- So với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước, công tác PCTN,LP,TC đã có những chuyển biến tích cực. Số lượng các vụ án tham nhũng được phát hiện và xử lý có xu hướng tăng lên. Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng được triển khai sâu rộng hơn. Tuy nhiên, mức độ chuyển biến chưa đồng đều giữa các lĩnh vực, địa phương. Ở một số nơi, công tác này còn mang tính hình thức, chưa thực sự đi vào chiều sâu.

3. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;

- Mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác PCTN, LP, TC chưa đạt được như kỳ vọng. Mặc dù đã có những kết quả nhất định, nhưng tình trạng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực vẫn còn diễn biến phức tạp, khó lường. Một số mục tiêu cụ thể như giảm số lượng các vụ án tham nhũng lớn, nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng, cải thiện Chỉ số Cảm nhận Tham nhũng (CPI) của Việt Nam... chưa đạt được như mong muốn.

4. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;

- Nêu cụ thể những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;

+ Thể chế, chính sách: Một số quy trình nghiệp vụ còn có điểm chồng chéo, việc thực thi pháp luật còn chưa triệt để cần tiếp tục rà soát, điều chỉnh.

- Khối lượng công việc lớn, nhiều dự án triển khai đồng thời, nhân lực hạn chế nên áp lực xử lý hồ sơ cao.

- Phân tích rõ nguyên nhân chủ quan, khách quan của những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

Chủ quan:

+ Một bộ phận cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức,

lối sống.

+ Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng và Nhà nước còn chưa thường xuyên, hiệu quả.

+ Cơ chế kiểm soát quyền lực chưa thực sự hiệu quả.

Khách quan:

+ Áp lực từ quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, sự phát triển của khoa học công nghệ tạo ra những cơ hội mới cho tham nhũng.

+ Tác động tiêu cực từ mặt trái của cơ chế thị trường.

+ Sự chống phá của các thế lực thù địch.

Để công tác PCTN,LP,TC đạt được hiệu quả cao hơn, cần có sự vào cuộc đồng bộ, quyết liệt của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của toàn xã hội. Cần tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Chỉ khi đó, chúng ta mới có thể từng bước đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, xây dựng một xã hội trong sạch, vững mạnh.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

a) Phương hướng chung trong thời gian tới;

Tiếp tục đẩy mạnh công tác PCTN,LP,TC trên phạm vi rộng khắp, toàn diện, gắn liền với việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Trọng tâm là phòng ngừa có hiệu quả, ngăn chặn từ sớm, từ xa, xử lý nghiêm minh, kịp thời, đồng bộ các vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, không có vùng cấm, không có ngoại lệ. Xây dựng văn hóa liêm chính, không dung túng, bao che cho hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

b) Những nhiệm vụ cụ thể phải thực hiện;

- Hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật về PCTN,LP,TC: Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật còn chồng chéo, mâu thuẫn, thiếu hiệu lực, hiệu quả. Xây dựng các quy định mới để phù hợp với tình hình thực tiễn và các thông lệ quốc tế.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát: Tăng cường kiểm tra, giám sát thường xuyên, đột xuất đối với các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Đẩy mạnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình.

- Đẩy mạnh công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Tập trung điều tra, xử lý nghiêm minh, kịp thời các vụ án tham

những, lãng phí, tiêu cực, đặc biệt là các vụ án lớn, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm. Nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan tư pháp, đảm bảo tính khách quan, công bằng.

- Tăng cường công tác thu hồi tài sản tham nhũng: Xây dựng cơ chế phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan chức năng trong nước và hợp tác quốc tế để thu hồi triệt để tài sản tham nhũng. Rà soát, hoàn thiện các quy định về kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa: Tăng cường giáo dục, bồi dưỡng đạo đức công vụ, lối sống liêm chính cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Thực hiện nghiêm túc các quy định về công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong hoạt động của các cơ quan nhà nước.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về PCTN,LP,TC: Nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về tác hại của tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Xây dựng văn hóa liêm chính, không dung túng, bao che cho hành vi tham nhũng.

- Phát huy vai trò của quần chúng nhân dân và các tổ chức xã hội: Tăng cường cơ chế khuyến khích, bảo vệ người dân tham gia phát hiện, tố giác tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

c) Giải pháp để thực hiện nhiệm vụ và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế:

- Hoàn thiện thể chế, pháp luật: Bịt kín kẽ hở, tăng tính minh bạch, trách nhiệm giải trình.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát: Nội bộ Đảng, chính quyền và giám sát của nhân dân, báo chí.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số: Giảm thủ tục rườm rà, hạn chế cơ chế “xin – cho”.

- Xử lý nghiêm minh: Không có “vùng cấm, ngoại lệ”, kịp thời công khai kết quả xử lý.

- Xây dựng văn hóa liêm chính: Giáo dục đạo đức công vụ, nâng cao ý thức trách nhiệm cán bộ.

- Cải cách tiền lương, chính sách đãi ngộ: Bảo đảm đời sống để cán bộ “không cần” tham nhũng.

- Phát huy vai trò xã hội: Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể, nhân dân tham gia giám sát.

** Gắn phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực với thực hành tiết kiệm, cải cách hành chính và học tập, làm theo Bác*

- Tăng cường thực hành tiết kiệm trong sử dụng ngân sách, tài sản công, thời gian lao động.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn quy trình xử lý công việc; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo chất lượng phục vụ.

- Gắn công tác phòng, chống tham nhũng với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

2. Kiến nghị, đề xuất

a. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu, bổ sung hoặc điều chỉnh các chính sách, quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong trường hợp phát hiện những sơ hở, bất cập, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với thực tiễn, gây khó khăn cho quá trình triển khai thực hiện.

b. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong việc áp dụng và thực thi các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tại cơ sở, đặc biệt là những nội dung còn chưa rõ ràng, dễ gây hiểu nhầm hoặc áp dụng không thống nhất.

c. Đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét, áp dụng các giải pháp, sáng kiến nhằm nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, như:

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giám sát, minh bạch hóa hoạt động công vụ;

Đẩy mạnh cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục, giảm thiểu cơ chế xin-cho;

Tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tham nhũng;

Xây dựng cơ chế khuyến khích người dân, báo chí, tổ chức xã hội tham gia giám sát, phản ánh tiêu cực.

d. Các nội dung cụ thể khác:

Kiến nghị tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đột xuất đối với các lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác có nguy cơ phát sinh tham nhũng, lãng phí cao;

Đề xuất cơ chế bảo vệ người tố cáo tham nhũng, lãng phí;

Kiến nghị, đề xuất trên nhằm hiện thực hóa mục tiêu, quan điểm phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Kiên quyết - kiên trì - liên tục - hiệu quả,

hướng tới mục tiêu “bốn không”, góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, phát triển đất nước bền vững và củng cố niềm tin của Nhân dân.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh,
- Lưu: VT, HCTH.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Chu Tất Lợi